

Phẩm 198: NHẪN TRÍ

Hỏi: Trong kinh dạy: Nếu hành giả có bảy phương tiện, ba loại quán nghĩa thì ở trong pháp ấy mau hết phiền não. Đây là trí gì?

Đáp: Bảy phương tiện gọi là Văn tuệ, Tư tuệ. Vì sao? Vì người tâm chưa định phải khởi quán như vậy: Đây là sắc tập, sắc diệt, và con đường diệt sắc, xuất ly tội lỗi của vị sắc.

Hỏi: Nếu là Văn, Tư tuệ thì sao cho rằng mau chóng hết phiền não?

Đáp: Tuy là Văn tuệ, Tư tuệ, nhưng phân biệt năm ấm như vậy thì có khả năng diệt trừ tâm ngã. Cho nên nói mau chóng hết các phiền não. Ba loại quán trí là quán pháp hữu vi vô thường, khổ, vô ngã. Nếu dùng pháp môn ấm, giới, nhập để quán pháp hữu vi thì không có lợi nghĩa.

Hỏi: Nếu vậy trong lỗi trước đã nói pháp hữu vi vô thường, khổ, trong xuất ly đã nói vô ngã thì tại sao còn nói ba loại quán này?

Đáp: Tu học có ba loại. Trước nghe, suy nghĩ sau đó mới tu tuệ. Ở trước trong Văn, Tư tuệ đã nói bảy loại, sau trong Tư tuệ nói ba loại. Vì sao? Vì nếu vô thường, khổ hủy hoại tướng thì gọi là hoại vô thường, chẳng phải hành vô thường, tuy nói trừ nhiễm ô của dục mà không nói diệt trừ bằng cách nào? Sau đó mới nói có ba loại quán nghĩa.

Hỏi: Thế nào gọi là tám nhẫn?

Đáp: Nếu trí có khả năng phá trừ giả danh, thì đây gọi là nhẫn. Nhẫn này ở trong pháp: Noãn, Đảnh, Nhẫn, Thế gian đệ nhất.

Hỏi: Hành giả cũng nhẫn ở trong Phật, Pháp, Tăng và giới, thì vì sao chỉ nói có tám loại?

Đáp: Do thù thắng nên nói. Thù thắng gọi là gần đạo. Tuệ này là trí nên gọi là nhẫn. Như là khổ pháp trí gọi là khổ pháp nhẫn. Đại khái như vậy. Vì sao? Vì trước dùng tuệ suy nghĩ thuận theo đạo, sau được hiện trí. Như người chẵn voi, trước xem dấu chân voi, dùng tỷ trí để biết được ở trong ấy, sau đó thấy hiện thực. Hành giả cũng vậy. Trước dùng nhẫn so sánh biết suy tính về Niết-bàn, sau đó dùng trí mới thấy hiện thực. Nên trong kinh dạy: “Người hiểu biết, người nhận thấy rõ có thể được hết phiền não.”

Phẩm 199: CHÍN TRÍ

Hỏi: Có Luận sư nói: “A-la-hán khi chứng Tận trí thì được chín loại trí của thế tục. Nghĩa là thiện và vô ký, trời buộc ở cõi Dục, cho đến thiện, vô ký của cõi Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Việc này là thế nào?”

Đáp: Không phải tất cả A-la-hán đều được hết các thiền định, thì làm sao được chín trí.

Hỏi: Tất cả A-la-hán đều được hết thiền định. Nhưng chẳng phải tất cả đều hiện nhập?

Đáp: Nếu không thể hiện nhập thì làm sao được hết? Như người nói: Biết văn thơ mà chẳng biết một chữ. Việc này cũng vậy.

Hỏi: Nếu người lìa dục mà không thể đi vào Thiền thứ nhất, thì người ấy qua đời không sinh vào đó sao?

Đáp: Trong kinh dạy: “Trước ở đây vào, sau sẽ sinh kia.” Nay ở đây chẳng vào làm sao mà sinh về kia được?

Hỏi: Nếu khi xa lìa tham dục mà các thiền ở quá khứ vị lai đều đã chứng đắc, thì nhờ vào phước báo mà sinh sao?

Đáp: Nghiệp vị lai không tạo, không khởi, thì không nên được quả báo. Các thiền quá khứ đã từng sinh nơi tâm, nếu cho quả báo thì không hại gì. Lại không nên được các nghiệp vị lai, vì nếu có thể được thì tất cả các nghiệp vị lai đều phải được, vậy vì cái gì ngăn cản mà có được hay không được.

Hỏi: Nếu pháp vị lai không thể được thì bậc Học không cần thành tựu tám phần, vô học chẳng cần thành tựu mười phần. Vì sao? Vì nếu nương thiền thứ hai v.v... nhập vào quả vị chánh pháp, thì người này vị lai được chánh tư duy. Lại hành giả, nếu tận trí xuất hiện thì khi ấy vị lai được chánh kiến thế gian. Người nương vào định vô sắc chứng đắc quả A-la-hán, thì người này vị lai được chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng. Lại nếu người nương vào thiền thứ ba được Thánh đạo, thì đắc hỷ ở vị lai. Những pháp như vậy đáng lẽ đều không có. Cho nên biết có pháp vị lai. Lại như người không tu tập vị lai thì làm sao được các quả và thiền định? Hành giả nếu ở trong đạo tử trí thì đều được các trí, các định thuộc về sơ quả. Nếu không như vậy thì các quả ấy phải thường được. Vì sao? Vì các quả ấy đều phải đắc ngay trong lúc hiện tiền. Việc này không thể được. Nên biết phải có tu trong vị lai?

Đáp: Ông nói không có các phần, đây không có hại gì. Vì sao? Vì tôi nói, các phần như giới v.v... do thứ lớp mà được, chẳng phải một lúc mà được. Nên chẳng phải là vấn nạn. Ông nói các loại chứng được

ấy, khi hành giả được khổ trí, thì các loại khổ trí khác đều gọi là được. Như được chủng loại là người nên gọi là được tướng người, cũng không thể gọi là ở trong từng niệm dần dần được tướng người. Việc này cũng vậy.

Hỏi: Hành giả có các trí như khổ v.v... tuân tự chứng được đều đã trừ bỏ, lại một lúc đạt được các trí thuộc về quả Tu-đà-hoàn?

Đáp: Các trí vô lậu đã đạt được thì chẳng mất.

Hỏi: Nếu trước đã được không mất thì được và hành không sai khác. Vì sao? Vì người được quả tức là người thực hành. Có những lỗi này.

Đáp: Nếu không sai khác đâu có lỗi gì? Như người thành tựu quả cũng gọi là người tu hành. Ở đây cũng lại như vậy. Người này vả lại có pháp thù thắng mà có sai khác. Vậy nên không có lỗi. Như người thọ trì năm giới, lại được luật nghi của xuất gia cũng không mất giới gốc. Người đắc quả chẳng vì thấy đạo mà có sai khác. Như người tuy biết việc ban đầu, lại vì việc hơn hết nên có sai khác. Việc này cũng vậy. Cho nên không có được của vị lai. Hành giả an trú vào trí “không” vô ngã. Khi ấy làm sao được pháp thế gian? Vì vậy biết khi được tận trí, thì chẳng được thế trí?

Hỏi: Các thế trí này cùng tận trí, cùng với A-la-hán khởi tâm nhập xuất định?

Đáp: Tâm A-la-hán sinh liên tục, mỗi niệm đều thanh tịnh. Nếu được chín trí thì nhãn... đều phải được. Nếu không như vậy thì không phải chỉ có chín trí. Lại nói người tu tập ở đời vị lai đều không có nhân duyên. Vì sao? Vì những người này là nói trong đạo Kiến đế chỉ tu trí tương tự trong đạo Tư duy, cũng tu tương tự và không tương tự trí. Trong đạo kiến đế không tu địa trên mình, trong tư duy đạo thì tu. Trong đạo tử trí không tu thiện thế tục, trong các trí khác thì tu. Trong đạo vô ngại không tu tha tâm trí. Khi tín giải thoát chuyển thành “kiến đáo” thì tất cả trong đạo giải thoát vô ngại, không tu tập đạo thế tục. Khi thời giải thoát chuyển thành bất hoại giải thoát, thì trong đạo chín vô ngại, tám giải thoát không tu tập đạo thế tục. Tu trong đạo giải thoát thứ chín, trong tâm vi tế không tu tất cả vô lậu. Như vậy, tất cả đều không có nhân duyên. Vì thế, hôm nay ông nói chánh nhân, hoặc phải tin, thọ trì, hoặc lấy học tập để tu thì khi còn ở trong pháp noãn... tất cả các thiện căn phẩm thượng đều tu tập, vì tất cả đều tăng trưởng lợi ích. Như tụng đọc kinh sách thì đều được lợi rõ ràng, vì thế khi còn ở trong pháp noãn... cho đến tận trí đều tu. Nếu không phải như vậy thì nên nói chánh nhân.

Phẩm 200: MUỖI TRÍ

Mười trí: Pháp trí, tử trí, tha tâm trí, danh tự trí, tứ đế trí, tận trí, vô sinh trí. Biết pháp hiện tại gọi là pháp trí. Như trong kinh nói: Phật bảo A-nan: Người ở trong pháp này thấy biết như vậy, thông đạt như vậy, quá khứ, vị lai cũng biết như vậy, nên gọi là hiện pháp trí. Đây chẳng nói hiện tại mà chỉ nói pháp trí. Trong kinh dạy: “Người ngu quý trọng pháp hiện tại, bậc trí quý pháp vị lai”. Lại nói: “Các dục ở hiện tại và vị lai đều là lưới ma, các trói buộc của ma. Trong những việc này đều nói hiện tại. Vì tóm lược lời nói hiện tại mà chỉ nói pháp trí. Còn biết các pháp khác gọi là tử trí. Các pháp gọi là quá khứ vị lai. Tiếp theo pháp hiện tại, sau mới biết gọi là tử trí. Vì sao? Vì trước hiện ra biết rồi sau đó mới so sánh biết. Pháp trí gọi là hiện trí. Tùy theo pháp trí này suy lường so sánh biết gọi là tử trí.

Hỏi: Tử trí này gọi là vô lậu trí. Vô lậu trí làm sao gọi là tử trí?

Đáp: Thế gian cũng có tử trí. Vì sao? Vì pháp trí, tử trí, tha tâm trí, khổ trí, tập trí, diệt trí và đạo trí đều có hữu lậu, vô lậu. Các trí này ở trong các pháp Noãn là hữu lậu, đi vào trong pháp vị mà đạt được gọi là vô lậu.

Hỏi: Có người nói biết các hành cõi Dục, các hành Tập, các hành Diệt, các hành Diệt đạo của cõi Dục gọi là pháp trí. Biết bốn loại hành ở cõi Sắc, Vô sắc, gọi là tử trí. Việc này là thế nào?

Đáp: Trong kinh nói: “Đức Phật bảo Tôn giả A-nan: Trong đời quá khứ vị lai cũng biết như vậy... Không có kinh nào nói cái biết trong các hành hai cõi Sắc và Vô sắc là tử trí. Trong khi dạy: “Hành giả nên nghĩ: Ta nay đang bị các sắc hiện tại lấn át, quá khứ cũng từng bị sắc lấn át, trong vị lai cũng sẽ bị như thế”. Trong kinh nói: “Sinh duyên già, chết trong đời quá khứ, vị lai cũng lại như vậy”. Như Bồ-tát Mã Minh nói kệ: “Như hiện tại lửa nóng, quá khứ, vị lai lửa cũng nóng. Hiện tại năm ấm khổ, quá khứ, vị lai ấm cũng khổ, tất cả đều khổ”. Các đại Luận sư cũng nói như vậy. Lại biết pháp đời quá khứ, vị lai gọi là tử trí, cũng có đạo lý. Vì sao? Vì hành giả đối với khổ ở quá khứ, vị lai, hiện tại đều nhằm chán, nhằm chán danh ở trong pháp ấy sinh trí tuệ chân thật. Như hiện tại hành khổ, các hành quá khứ vị lai cũng khổ. Nay lấy trí nào để biết pháp quá khứ, vị lai. Nếu là pháp trí thì các hành ở cõi Sắc và Vô sắc cũng có quá khứ, vị lai, biết các hành này cũng nên gọi là pháp trí. Vậy thì chỉ là pháp trí không có tử trí. Nếu các hành trong quá khứ, vị lai của cõi Sắc, Vô sắc, riêng có trí biết thì các hành trong quá khứ vị lai

của cõi Dục cũng phải có trí riêng để biết. Do những nghĩa này nên các Luận sư nói: “Vì có được, chưa được nên tuần tự thấy đế.” Khổ cõi Dục gọi là được, khổ cõi Sắc và Vô sắc gọi là chưa được. Vì thế không thể cùng một lúc mà biết được hết. Như khổ chưa được dùng tỷ trí để biết. Nay khổ trong cõi Dục nếu chưa được thì cũng phải dùng tỷ trí để biết.

Hỏi: Lấy trí nào làm đạo đoạn trừ sự trôi buộc?

Đáp: Chỉ nên dùng pháp trí, tỷ trí ở trong đạo phương tiện.

Hỏi: Dùng pháp trí làm gì?

Đáp: Dùng khổ pháp trí để diệt pháp trí. Vì sao? Vì khi hành giả quán vô thường khổ thì thấy không, vô ngã, khi ấy chứng được các hành diệt. Các trí khác đều là phương tiện.

Hỏi: Quán khổ nào diệt?

Đáp: Quán các thọ khổ. Trong ấy thường sinh tâm ngã. Cũng ở trong ấy thấy diệt. Như nói: vì nội giải thoát nên các ái diệt hết. Tự nói chứng được A-la-hán.

Hỏi: Trong kinh không dạy: “Tất cả các hành bị đoạn gọi là đoạn tánh sao?”

Đáp: Hành giả này chứng được nội diệt nên nhàm chán, xa lìa tất cả. Lại hành giả cần phải chứng nội diệt, ngoài ra không cần phải nhất định.

Hỏi: Ở trong các đế, làm sao sinh trí?

Đáp: Biết các khổ nên sinh.

Hỏi: Đây chẳng phải định tâm làm sao sinh trí được?

Đáp: Quán được như thế cũng có thấy các lỗi ám vô thường v.v... sinh tưởng khổ, vô ngã. Như trong kinh dạy: “Nếu pháp vô thường tức là vô ngã. Vì sao? Vì các căn như mắt v.v... có sinh, có diệt. Nếu đó là ngã thì ngã tức là sinh diệt, cho nên biết chẳng phải ngã. Khi mắt sinh v.v... thì không từ đâu đến. Vì có đối tượng được tạo ra nên gọi là ngã, mà trong kinh nói là không có tác giả. Cho nên biết nếu pháp vô thường tức là vô ngã. Như vậy các hành giả khéo tu tập vô thường và vô ngã, nên thân tâm vắng lặng, có các hành sanh đều biết rõ sự náo hại của chúng mà sinh khổ tưởng. Như trâu không da đụng chút biết đau. Hành giả cũng vậy, do tưởng vô ngã nên thành tưởng khổ trên. Người ngu si vì tưởng ngã, nên tuy bị khổ nhiều nhưng không biết được khổ ấy. Đây gọi là khổ trí. Thấy các hành sinh gọi là tập trí. Thấy các hành diệt gọi là diệt trí. Nhớ nghĩ đạo thể chung gọi là đạo trí.

Hỏi: Thế nào là tận trí?

Đáp: Diệt hết tất cả tướng nên gọi là tận trí. Vì sao? Vì tướng bậc

Học đoạn, rồi sinh trở lại. Ở đây đoạn hoàn toàn nên gọi là tận trí. Như trong kinh dạy: “Nếu biết vọng tướng chỉ là vọng tướng, các khổ hết. Trí của bậc Học lấy vọng tướng làm ngã, diệt hẳn tâm ấy” gọi là tận trí. Như trong kinh dạy: “A-la-hán ở trước Đức Phật tự ghi nhớ các kiết sử mà Thế Tôn đã dạy không còn. Ta ở nơi trời buộc này không còn sinh nghi ngờ. Ta thường nhất tâm, nhiếp niệm chánh hạnh, các tham bất thiện không rõ rĩ trong tâm”. Trong ấy vì chấp lấy tướng nên sinh các trời buộc, diệt trừ các tướng thì các trời buộc liền diệt. Bậc Học thực hành nơi tướng và vô tướng, nên khi tâm ngã sinh khởi, thì như thấy cây nghi ngờ cho đó là người. Còn A-la-hán thì hết nghi ngờ. Vì tâm thường hành trong vô tướng nên trước nhờ thấy các sinh “không”, ở trong năm ấm không thấy thần ngã. Sau do pháp “không” nên chẳng thấy tánh của sắc, cho đến tánh của thức. Cho nên biết tất cả tướng diệt trừ hết gọi là tận trí. Biết các tướng không sinh gọi là vô sinh trí. Bậc Học đoạn trừ tướng hết rồi lại sinh. Người vô học đoạn hết tướng rồi không sinh lại. Nếu có thể khiến cho các tướng diệt hết chẳng còn sinh lại, thì khi ấy gọi là vô sinh trí.

Hỏi: Bậc Học cũng biết có tận trí, vô sinh trí, như nghĩ: “Tôi hết ba trời buộc không còn sinh lại”, thì sao chẳng được gọi thành tựu mười phần?

Đáp: Bậc Học không thể diệt hết tất cả tướng nên không nói là có tận trí, vô sinh trí. Như người khắp mình bị cột trời, tuy được mở một chỗ mà không gọi là được thoát, nhưng cũng có nghĩa này. Như Xá-lợi-phất nói họ của Cấp-cô-độc thành tựu được mười phần. Lại A-la-hán được năng lực tự tại nên tự biết sự trời buộc đã hết không còn sinh lại. Bậc Học thì không như vậy. A-la-hán khi được đạo vô học, thì có thể tự biết tất cả sự sinh không còn, gọi là tận trí. Thành tựu phạm hạnh là xả bỏ các sự học. Việc làm đã xong là các việc đáng làm đã làm xong, biết thân này không còn sự tương tục nữa. Thế nên biết chỉ có A-la-hán đối với tất cả các việc làm phải được tự tại, thành tựu được tận trí và vô sinh trí, chứ chẳng phải các bậc Học. Như người bị bệnh sốt tuy không thường phát khởi nhưng không gọi là người lành bệnh. Như trong kinh dạy: Lìa hỷ ở tất cả nơi, diệt ưu ở tất cả chỗ, chứng đắc tất cả pháp diệt, thường thực hành tâm vô lậu. Tha tâm trí như phần sáu thông đã nói. Năm ấm hòa hợp giả danh là chúng sinh, các trí trong đây gọi là danh tự trí. Trí vô lậu gọi là chân thật trí. Tương tự vô lậu này gọi là trí, nên gọi là danh tự trí.

Hỏi: Lại có người nói tất cả chúng sinh thành tựu các trí. Việc này

là thế nào?

Đáp: Nếu đệ tử Phật có thể biết các pháp đều do các duyên sinh, thì người ấy có thể chứng đắc, chẳng phải do chúng sinh khác. Nhờ được tên trí nên tất cả chúng sinh chỉ dùng tưởng mà nhận biết. Nếu được trí này gọi là nội phạm phu.
